

Số: 4543/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 24 tháng 5 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch triển khai Đề án đổi mới công tác
trợ giúp pháp lý giai đoạn 2015 - 2025**

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Nghị định số 22/2013/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 01 tháng 6 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới công tác trợ giúp pháp lý giai đoạn 2015 - 2025;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Trợ giúp pháp lý,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai Đề án đổi mới công tác trợ giúp pháp lý giai đoạn 2015 - 2025 được phê duyệt kèm theo Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 01 tháng 6 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

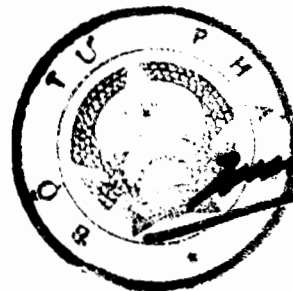
Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Cục trưởng Cục Trợ giúp pháp lý, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp và Giám đốc Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, các Bộ, ngành, tổ chức có liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phối hợp thực hiện Quyết định này. *lll*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Phó TTgCP Nguyễn Xuân Phúc (để b/c);
- Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp TW (để b/c);
- Ban Nội chính TW (để p/h);
- Văn phòng Chính phủ (để p/h);
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- Hội Luật gia Việt Nam, Liên đoàn Luật sư Việt Nam;
- Các Thủ trưởng (để chỉ đạo thực hiện);
- Trung tâm TGPL nhà nước các tỉnh, thành phố trực thuộc TW (để thực hiện);
- Công thông tin điện tử BTP (để đăng tin);
- Lưu: VT, Cục TGPL.

BỘ TRƯỞNG



Hà Hùng Cường

KẾ HOẠCH

**Triển khai Đề án đổi mới công tác trợ giúp pháp lý
giai đoạn 2015 - 2025**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 4643/QĐ-BTP ngày 29 tháng 8 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp để đạt được mục tiêu của Đề án đổi mới công tác trợ giúp pháp lý giai đoạn 2015 - 2025 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 01 tháng 6 năm 2015 (sau đây gọi tắt là Đề án), tạo điều kiện để đối tượng được trợ giúp pháp lý hưởng dịch vụ trợ giúp pháp lý với chất lượng ngày càng tốt hơn.

- Xác định rõ các nhiệm vụ cụ thể, thời gian thực hiện và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc triển khai các giải pháp của Đề án.

2. Yêu cầu

- Bám sát các mục tiêu của Đề án, bảo đảm thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ và giải pháp được nêu tại Đề án.

- Các hoạt động của Kế hoạch phải bảo đảm tính khả thi, phát huy tối đa nguồn lực hiện có của các ngành, địa phương và tổ chức có liên quan trong việc triển khai Đề án.

- Đề cao trách nhiệm của các cấp, các ngành, đồng thời bảo đảm sự phối hợp có hiệu quả giữa Bộ Tư pháp với các cơ quan, tổ chức có liên quan ở Trung ương và địa phương trong việc triển khai hiệu quả Đề án.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Giai đoạn từ năm 2015 đến khi Luật Trợ giúp pháp lý (sửa đổi) có hiệu lực

1.1. Công tác hoàn thiện thể chế

Hoạt động 1: Xây dựng Luật Trợ giúp pháp lý (sửa đổi) bảo đảm tạo cơ sở pháp lý ở tầm văn bản luật cho việc thực hiện Đề án

- Đơn vị chủ trì: Cục Trợ giúp pháp lý.

- Đơn vị phối hợp: Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật, Vụ Pháp luật Hình sự - Hành chính, Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Cục Bộ trợ tư pháp, Văn phòng Bộ, Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Kế hoạch - Tài chính và các đơn vị có liên quan thuộc Ban chỉ đạo Cải cách tư pháp Trung ương, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ Công an, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam và Liên đoàn Luật sư Việt Nam.

- Thời gian thực hiện: Năm 2015 - 2017.

- Kết quả cần đạt được: Luật Trợ giúp pháp lý (sửa đổi) được ban hành.

Hoạt động 2: Xây dựng các văn bản hướng dẫn để triển khai thi hành Luật Trợ giúp pháp lý (sửa đổi)

- Đơn vị chủ trì: Cục Trợ giúp pháp lý.

- Đơn vị phối hợp: Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật, Vụ Pháp luật Hình sự - Hành chính, Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Cục Bộ trợ tư pháp, Văn phòng Bộ, Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Kế hoạch - Tài chính và các đơn vị có liên quan thuộc Văn phòng Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban Dân tộc, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam và Liên đoàn Luật sư Việt Nam.

- Thời gian thực hiện: Năm 2015 - 2018.

- Kết quả cần đạt được: Các văn bản pháp luật hướng dẫn thi hành được ban hành.

Hoạt động 3: Xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 07/2007/NĐ-CP ngày 12 tháng 01 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý

- Đơn vị chủ trì: Cục Trợ giúp pháp lý.

- Đơn vị phối hợp: Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật, Vụ Pháp luật Hình sự - Hành chính, Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Cục Bộ trợ tư pháp, Cục Kiểm soát thủ tục hành chính, Văn phòng Bộ, Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Kế hoạch - Tài chính và các đơn vị có liên quan thuộc Văn phòng Chính phủ, Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ và Liên đoàn luật sư Việt Nam.

- Thời gian thực hiện: Năm 2015 - 2017.

- Kết quả cần đạt được: Nghị định của Chính phủ được ban hành.

Hoạt động 4: Xây dựng Quyết định của Thủ tướng Chính phủ thay thế Quyết định số 52/2010/QĐ-TTg ngày 18 tháng 8 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ pháp lý nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết pháp luật cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các huyện nghèo giai đoạn 2011 - 2020 và Quyết định số 59/2012/QĐ-TTg ngày 24 tháng 12 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các xã nghèo giai đoạn 2013 - 2020

- Đơn vị chủ trì: Cục Trợ giúp pháp lý.

- Đơn vị phối hợp: Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật, Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Văn phòng Bộ, Vụ Kế hoạch - Tài chính và các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Thời gian thực hiện: Năm 2015.

- Kết quả cần đạt được: Quyết định của Thủ tướng Chính phủ được ban hành.

Hoạt động 5: Xây dựng Thông tư liên tịch thay thế Thông tư liên tịch số 209/2012/TTLT-BTC-BTP ngày 30 tháng 11 năm 2012 của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp hướng dẫn việc lập, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm hoạt động của cơ quan, tổ chức trợ giúp pháp lý nhà nước

- Đơn vị chủ trì: Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tài chính.

- Đơn vị phối hợp: Cục Trợ giúp pháp lý, Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật, Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Văn phòng Bộ và Vụ Kế hoạch - Tài chính.

- Thời gian thực hiện: Năm 2015.

- Kết quả cần đạt được: Thông tư liên tịch của Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính được ban hành.

Hoạt động 6: Xây dựng Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 02/2013/TT-BTP ngày 05 tháng 01 năm 2013 của Bộ Tư pháp ban hành Bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý

- Đơn vị chủ trì: Cục Trợ giúp pháp lý.

- Đơn vị phối hợp: Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật, Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật và Văn phòng Bộ.

- Thời gian thực hiện: Năm 2016 - 2017.

- Kết quả cần đạt được: Thông tư của Bộ Tư pháp được ban hành.

Hoạt động 7: Xây dựng cơ chế phối hợp trong việc luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Nhà nước và luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý theo nghĩa vụ trợ giúp pháp lý của luật sư

- Đơn vị chủ trì: Cục Trợ giúp pháp lý.

- Đơn vị phối hợp: Cục Bổ trợ tư pháp.

- Thời gian thực hiện: Năm 2015 - 2016.

- Kết quả cần đạt được: Quy chế phối hợp giữa Bộ Tư pháp và Liên đoàn luật sư Việt Nam được ban hành.

Hoạt động 8: Phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan đề xuất bổ sung vào Bộ luật Tố tụng hình sự (sửa đổi) và Luật Tạm giữ, tạm giam các nội dung về trợ giúp pháp lý

- Đơn vị chủ trì: Cục Trợ giúp pháp lý.

- Đơn vị phối hợp: Vụ Pháp luật Hình sự - Hành chính và các đơn vị có liên quan thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao và Bộ Công an.

- Thời gian thực hiện: Năm 2015.

- Kết quả cần đạt được: Công văn của Bộ Tư pháp.

1.2. Tổ chức Hội nghị quán triệt về việc triển khai Đề án

- Ở Trung ương:

+ Đơn vị chủ trì: Cục Trợ giúp pháp lý.

+ Đơn vị phối hợp: Văn phòng Bộ, Vụ Kế hoạch - Tài chính và các phương tiện thông tin đại chúng ở Trung ương.

+ Thời gian thực hiện: Tháng 8/2015.

+ Kết quả cần đạt được: Hội nghị quán triệt được tổ chức.

- Ở địa phương:

+ Đơn vị thực hiện: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

+ Thời gian thực hiện: Tháng 9/2015.

+ Kết quả cần đạt được: Hội nghị quán triệt được tổ chức.

1.3. Về tổ chức, cán bộ và mạng lưới Chi nhánh, Câu lạc bộ trợ giúp pháp lý

Hoạt động 1: Rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động của Chi nhánh, Câu lạc bộ trợ giúp pháp lý để có phương án xử lý theo điểm a khoản 1 mục II Đề án

- Ở Trung ương:

+ Đơn vị chủ trì: Cục Trợ giúp pháp lý.

+ Đơn vị phối hợp: Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật, Văn phòng Bộ và Vụ Tổ chức cán bộ.

+ Thời gian thực hiện: Năm 2015 - 2016.

+ Kết quả cần đạt được: Hướng dẫn việc rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động của Chi nhánh, Câu lạc bộ trợ giúp pháp lý.

- Ở địa phương:

+ Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp (Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước) các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

+ Thời gian thực hiện: Năm 2015 - 2016.

+ Kết quả cần đạt được: Báo cáo tổng hợp rà soát, đánh giá và thực hiện các giải pháp theo yêu cầu của Đề án.

Hoạt động 2: Xây dựng Đề án sắp xếp vị trí, việc làm của các công chức, viên chức trong Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước phù hợp với nội dung Đề án: chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước, nhu cầu trợ giúp pháp lý, điều kiện xã hội hóa công tác trợ giúp pháp lý trình Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phê duyệt

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Đơn vị phối hợp: Sở Nội vụ và các cơ quan chuyên môn có liên quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Thời gian thực hiện: Năm 2015 - 2016.

- Kết quả cần đạt được: Đề án sắp xếp vị trí, việc làm được phê duyệt.

Hoạt động 3: Hướng dẫn về số biên chế dôi dư của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước chuyển sang các đơn vị sự nghiệp, đơn vị hành chính của Sở Tư pháp, tổ chức pháp chế ở các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Tư pháp cấp huyện, cơ quan quản lý về trợ giúp pháp lý

- Đơn vị chủ trì: Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Nội vụ.

- Đơn vị phối hợp: Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì phối hợp và Cục Trợ giúp pháp lý.

- Thời gian thực hiện: Năm 2016.

- Kết quả cần đạt được: Văn bản hướng dẫn.

1.4. Hoạt động quản lý trợ giúp pháp lý

Hoạt động 1: Xây dựng phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức, hoạt động trợ giúp pháp lý; rà soát và đề xuất cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý

- Đơn vị chủ trì: Cục Trợ giúp pháp lý.

- Đơn vị phối hợp: Cục Công nghệ thông tin, Văn phòng Bộ và Cục Kiểm soát thủ tục hành chính.

- Thời gian thực hiện: Năm 2016.

- Kết quả cần đạt được: Phần mềm ứng dụng trong việc quản lý tổ chức và hoạt động trợ giúp pháp lý.

Hoạt động 2: Công tác truyền thông về trợ giúp pháp lý, thiết lập và duy trì đường dây nóng về trợ giúp pháp lý

- Ở Trung ương:

+ Đơn vị chủ trì: Cục Trợ giúp pháp lý.

+ Đơn vị phối hợp: Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông, các phương tiện thông tin đại chúng ở Trung ương, Sở Tư pháp các tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương; doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính.

+ Thời gian thực hiện: Hàng năm.

+ Kết quả cần đạt được: Đường dây nóng và các sản phẩm truyền thông.

- Ở địa phương:

+ Đơn vị chủ trì: Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

+ Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương; doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính.

+ Thời gian thực hiện: Hàng năm.

+ Kết quả cần đạt được: Đường dây nóng và các sản phẩm truyền thông.

Hoạt động 3: Thực hiện các hoạt động quản lý nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ trợ giúp pháp lý: (1) Lựa chọn tổ chức hành nghề luật sư, luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Nhà nước; (2) Công bố danh sách Trợ giúp viên pháp lý, luật sư, tổ chức hành nghề luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý trên trang thông tin điện tử trợ giúp pháp lý ở Trung ương, địa phương và niêm yết tại trụ sở của cơ quan tiến hành tố tụng; (3) Ban hành chỉ tiêu vụ việc tham gia tố tụng cho Trợ giúp viên pháp lý.

- Đơn vị chủ trì: Cục Trợ giúp pháp lý.

- Đơn vị phối hợp: Cục Bổ trợ tư pháp, Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật, Cục Công nghệ thông tin; Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan tiến hành tố tụng, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước. Đoàn Luật sư các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Kết quả cần đạt được: Tổ chức hành nghề luật sư, luật sư ký hợp đồng với cơ quan Nhà nước về trợ giúp pháp lý; danh sách Trợ giúp viên pháp lý, luật sư, tổ chức hành nghề luật sư; chỉ tiêu vụ việc tham gia tố tụng.

1.5. Về kinh phí cho hoạt động trợ giúp pháp lý

Hoạt động 1: Xây dựng dự toán kinh phí cho hoạt động trợ giúp pháp lý ở Trung ương (bao gồm kinh phí để thực hiện các hoạt động trợ giúp pháp lý tại các huyện nghèo, xã nghèo, thôn, bản đặc biệt khó khăn theo các chính sách về trợ giúp pháp lý quy định tại Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ về Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với các huyện nghèo và Nghị quyết số 80/NQ-CP ngày 19 tháng 5 năm 2011 của Chính phủ về định hướng giảm nghèo bền vững thời kỳ từ năm 2011 đến năm 2020 để thực hiện hỗ trợ cho các vụ việc tố tụng và các nhiệm vụ khác, thực hiện việc nghiên cứu, khảo sát, xây dựng phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức, hoạt động trợ giúp pháp lý, quản lý và đánh giá chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý và tin học hóa để kết nối theo dõi vụ việc trên toàn quốc, quản lý hệ thống, tập huấn, thực hiện truyền thông và các mục chi khác được dự toán theo quy định hiện hành)

- Đơn vị chủ trì: Cục Trợ giúp pháp lý.

- Đơn vị phối hợp: Vụ Kế hoạch - Tài chính và các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tài chính.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Kết quả cần đạt được: Dự toán kinh phí cho hoạt động trợ giúp pháp lý.

Hoạt động 2: Xây dựng dự toán kinh phí cho hoạt động trợ giúp pháp lý ở địa phương trình Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương bao gồm: kinh phí chi lương, chi hành chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc cho Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước và các hoạt động trợ giúp pháp lý ngoài nguồn hỗ trợ từ Trung ương và chi cho nghiệp vụ trợ giúp pháp lý

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước) các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Đơn vị phối hợp: Sở Tài chính và Văn phòng Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Kết quả cần đạt được: Dự toán kinh phí cho hoạt động trợ giúp pháp lý.

2. Giai đoạn từ khi Luật Trợ giúp pháp lý (sửa đổi) có hiệu lực đến năm 2025

Hoạt động 1: Triển khai thi hành Luật Trợ giúp pháp lý (sửa đổi)

- Ở Trung ương:

+ Đơn vị thực hiện: Cục Trợ giúp pháp lý, các đơn vị có liên quan thuộc Văn phòng Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban Dân tộc, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam và Liên đoàn Luật sư Việt Nam.

+ Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Ở địa phương:

+ Đơn vị thực hiện: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

+ Thời gian thực hiện: Hàng năm.

Hoạt động 2: Tiếp tục triển khai Quyết định của Thủ tướng Chính phủ thay thế Quyết định số 52/2010/QĐ-TTg ngày 18 tháng 8 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ pháp lý nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết pháp luật cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các huyện nghèo giai đoạn 2011 - 2020 và Quyết định số 59/2012/QĐ-TTg ngày 24 tháng 12 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các xã nghèo giai đoạn 2013 - 2020 đã được ban hành

- Ở Trung ương:

+ Đơn vị chủ trì: Cục Trợ giúp pháp lý.

+ Đơn vị phối hợp: Vụ Kế hoạch - Tài chính và các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tài chính.

+ Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Ở địa phương:

+ Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

+ Đơn vị phối hợp: Sở Tài chính các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

+ Thời gian thực hiện: Hàng năm.

Hoạt động 3: Sơ kết thực hiện Đề án

- Ở Trung ương:

+ Đơn vị chủ trì: Cục Trợ giúp pháp lý chủ trì, đầu mối tổ chức sơ kết thực hiện Đề án, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

+ Đơn vị phối hợp: Cục Công nghệ thông tin, Văn phòng Bộ, Vụ Kế hoạch - Tài chính và các đơn vị có liên quan thuộc Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Thanh tra Chính phủ, Ủy ban Dân tộc, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam, Liên đoàn Luật sư Việt Nam và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

+ Thời gian thực hiện: Năm 2018.

+ Kết quả cần đạt được: Báo cáo sơ kết thực hiện Đề án.

- Ở địa phương:

+ Đơn vị thực hiện: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ trì, đầu mối tổ chức sơ kết thực hiện Đề án tại địa phương, báo cáo Bộ Tư pháp (Cục Trợ giúp pháp lý) tổng hợp chung.

+ Thời gian thực hiện: Năm 2018.

+ Kết quả cần đạt được: Báo cáo sơ kết thực hiện Đề án.

Hoạt động 4: Tổng kết thực hiện Đề án

- Ở Trung ương:

+ Đơn vị chủ trì: Cục Trợ giúp pháp lý chủ trì, đầu mối tổ chức tổng kết thực hiện Đề án, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

+ Đơn vị phối hợp: Cục Công nghệ thông tin, Văn phòng Bộ, Vụ Kế hoạch - Tài chính và các đơn vị có liên quan thuộc Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Thanh tra Chính phủ, Ủy ban Dân tộc, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam, Liên đoàn Luật sư Việt Nam và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

+ Thời gian thực hiện: Năm 2025.

+ Kết quả cần đạt được: Báo cáo tổng kết thực hiện Đề án.

- Ở địa phương:

+ Đơn vị thực hiện: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ trì, đầu mối tổ chức tổng kết thực hiện Đề án tại địa phương, báo cáo Bộ Tư pháp (Cục Trợ giúp pháp lý) tổng hợp chung.

+ Thời gian thực hiện: Năm 2025.

+ Kết quả cần đạt được: Báo cáo tổng kết thực hiện Đề án.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Tư pháp là cơ quan chủ trì giúp Thủ tướng Chính phủ tổ chức triển khai thực hiện Đề án; đồng thời phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức, hướng dẫn, kiểm tra và tiến hành sơ kết, tổng kết về tình hình triển khai Đề án, xây dựng Báo cáo Thủ tướng Chính phủ về kết quả thực hiện Đề án.

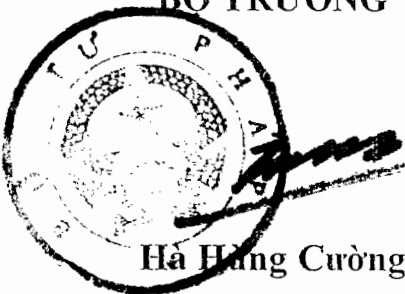
- Cục Trợ giúp pháp lý là đơn vị chủ trì, có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch, đồng thời theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tư pháp trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với Cục Trợ giúp pháp lý thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch này.

2. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Sở Nội vụ và các đơn vị có liên quan trong việc triển khai Kế hoạch này.

3. Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, cơ quan, tổ chức có liên quan triển khai các nhiệm vụ trong Kế hoạch này. / UCL

BỘ TRƯỞNG



Hà Hưng Cường